**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP CUỐI KÌ II**

**MÔN: LỊCH SỬ 10 (2022 – 2023)**

**A. PHẦN TRẮC NGHIỆM**

**Bài 8: CÁC CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP THỜI KÌ HIỆN ĐẠI**

**Câu 1.** Thành tựu quan trọng đầu tiên của các mạng công nghiệp lần thứ ba là

**A.** Ro bot. **B.** vệ tinh. **C.** tàu chiến. **D.** máy tính.

**Câu 2.** Trong cách mạng công nghiệp lần thứ ba, bước tiến quan trọng của ngành công nghệ thông tin là

**A.** mạng kết nối Internet không dây. **B.** mạng kết nối Internet có dây.

**C.** máy tính điện tử. **D.** vệ tinh nhân tạo.

**Câu 3.** Robot đầu tiên được cấp quyền công dân như con người là

**A.** Xô phia. **B.** Robear. **C.** Paro. **D.** Asimo.

**Câu 4.** Cách mạng công nghiệp lần thứ ba là quan trọng nhất trong các cuộc cách mạng công nghiệp là vì lí do nào sau đây?

**A.** Thúc đẩy quá trình khu vực hóa, toàn cầu hóa nền kinh tế thế giới.

**B.** Dẫn đến sự ra đời của các nguyên liệu mới, mở rộng thị trường toàn cầu.

**C.** Thúc đẩy sự phát triển của mạng lưới điện xoay chiều và phổ biến máy tính kĩ thuật số.

**D.** Mở ra kỷ nguyên công nghệ thông tin sử dụng máy tính kĩ thuật số và lưu hồ sơ kĩ thuật số.

**Câu 5.** Nhữngthành tựu đạt được trong các cuộc cách mạng công nghiệp thời kì hiện đại đã đưa loài người bước sang thời đạinào sau đây?

**A. “**Văn minh công nghiệp”. **B.** “Văn minh nông nghiệp”.

**C.** “Văn minh thông tin”. **D.** “Văn minh siêu trí tuệ”.

**Câu 6.** Nội dung nào sau đây là ưu điểm của quá trình xây dựng tòa nhà bằng công nghệ in 3D so với cách xây dựng khác?

**A.** Sản phẩm đẹp và bền hơn. **B.** Giá thành cạnh tranh.

**C.** Tiết kiệm nhân lực và chi phí. **D.** Chịu nhiệt độ cao hơn.

**Câu 7.** Năm 1946, sự ra đời của máy tính ENIAC đã góp phần quan trọng trong việc đặt nền móng cho

**A.** mạng internet. **B.** máy tính điện tử.

**C.** công nghệ in 3D. **D.** công nghệ na – no.

**Bài 10: HÀNH TRÌNH PHÁT TRIỂN VÀ THÀNH TỰU CỦA VĂN MINH ĐÔNG NAM Á (THỜI KÌ CỔ - TRUNG ĐẠI)**

**Câu 1.** Từ thế kỉ VII đến cuối thế kỉ XV là giai đoạn văn minh Đông Nam Á

**A**. bước đầu hình thành. **B**. bước đầu phát triển.

**C**. phát triển rực rỡ. **D**. tiếp tục phát triển.

**Câu 2.** Văn minh phương Tây bắt đầu ảnh hưởng đến Đông Nam Á trong giai đoạn

**A**. đầu Công nguyên đến thế kỉ VII. **B**. thế kỉ VII đến thế kỉ XV.

**C**. thế kỉ XVI đến thế kỉ XIX. **D**. thế kỉ XIX đến nay.

**Câu 3.** Ba nhóm chính trong tín ngưỡng bản địa của Đông Nam Á **không** bao gồm tín ngưỡng nào sau đây?

**A**. Tín ngưỡng sùng bái tự nhiên. **B**. Tín ngưỡng phồn thực.

**C**. Tín ngưỡng thờ cũng người đã mất. **D**. Phật giáo, Nho giáo.

**Câu 4**: Thế kỉ XVI, tôn giáo nào sau đây du nhập từ phương Tây đến Đông Nam Á?

**A**. Phật giáo. **B**. Hin-đu giáo. **C**. Hồi giáo. **D**. Công giáo.

**Câu 5**: Trước khi sáng tạo ra chữ viết riêng, một số cư dân Đông Nam Á sử dụng chữ viết nào sau đây?

**A**. Chữ viết cổ của Ấn Độ. **B**. Chữ Chăm cổ.

**C**. Chữ Khơ-me cổ. **C**. Chữ Nôm.

**Câu 6:** Thời cổ trung đại, tôn giáo nào sau đây đã trở thành quốc giáo ở một số quốc gia Đông Nam Á trong một thời gian dài?

**A**. Thiên Chúa giáo. **B**. Bà-la-môn giáo.

**C**. Phật giáo. **C**. Hin-đu giáo.

**Câu 7**: Thế kỉ XI-XII, trên cơ sở tiếp thu một phần chữ Hán của Trung Quốc, người Việt đã sáng tạo ra chữ viết nào sau đây?

**A**. Chữ Chăm cổ. **B**. Chữ Nôm. **C**. Chữ Khơ-me cổ. **D**. Chữ Mã Lai cổ.

**Câu 8.** Những tôn giáo nào được truyền bá từ Ấn Độ vào khu vực Đông Nam Á?

**A**. Phật giáo, Hinđu, Hồi giáo. **B.** Hinđu, Hồi giáo.

**C.** Phật giáo, Hồi giáo, Công giáo. **D.** Hinđu, Công giáo.

**Câu 9.** Phần lớn các công trình kiến trúc nổi tiếng ở khu vực Đông Nam Á có điểm gì nổi bật?

**A**. Đều là công trình liên quan đến tôn giáo.

**B.** Là sản phẩm của cộng đồng cư dân di cư từ Ấn Độ và Trung Quốc.

**C.** Đa số là các công trình Phật giáo.

**D.** Đều được UNESCO ghi danh.

**BÀI 11. MỘT SỐ NỀN VĂN MINH CỔ TRÊN ĐẤT NƯỚC VIỆT NAM**

**Câu 1.** Nội dung nào sau đây ***không*** phải là điều kiện tự nhiên thuận lợi để hình thành văn minh Văn Lang – Âu Lạc?

**A.** Đất đai màu mỡ, phì nhiêu. **B.** Khí hậu nhiệt đới gió mùa.

**C.** Khoán sản phong phú. **D**. Hệ thống kênh rạch chằng chịt.

**Câu 2:** Địa bàn cư trú chủ yếu của cư dân Chăm-pa cổ thuộc khu vực nào trên lãnh thổ Việt Nam ngày nay?

**A.** Bắc bộ và Bắc Trung bộ.            **B.** Trung và Nam Trung bộ.

**C.** Khu vực Nam bộ. **D.** Cư trú rải rác trên khắp cả nước.

**Câu 3:** Nền văn minh Chămpa được phát triển dựa trên nền văn hóa nào sau đây?

**A.** văn hóa Đồng Nai. **B.** văn hóa Đông Sơn.

**C.** văn hóa Sa Huỳnh. **D.** văn hóa Óc Eo.

**Câu 5:** Hoạt động kinh tế chính của cư dân Chăm-pa là

**A.** Phát triển thương nghiệp. **B.** Nông nghiệp lúa nước.

**C.** Săn bắn, hái lượm. **D.** Trồng trọt, chăn nuôi.

**Câu 6:** Nền văn minh Phù Nam được phát triển dựa trên nền văn hóa

**A.** Đồng Đậu, Gò Mun. **B.** Sa Huỳnh. **C.** Đông Sơn. **D.** Óc Eo.

**Câu** **7.** Nội dung nào sau đây phản ánh **đúng** đặc điểm của Vương quốc Phù Nam?

**A**. Quốc gia cổ phát triển hùng mạnh ở Đông Nam Á.

**B.** Quốc gia hình thành sớm nhất trên lãnh thổ Việt Nam ngày nay.

**C.** Quốc gia thương mại hướng biển ở Trung Bộ và Nam Bộ của Việt Nam.

**D.** Quốc gia cổ được phát triển trên cơ sở văn hoá Sa Huỳnh.

**Câu** **8.** Các nền văn minh cổ trên đất nước Việt Nam có điểm chung gì?

**A.** Chịu ảnh hưởng bởi văn minh Ấn Độ.

**B.** Chịu ảnh hưởng bởi văn minh Trung Hoa.

**C**. Hình thành ở khu vực các con sông.

**D.** Hình thành ở vùng đồi núi khô cằn.

**Câu 9:** Nội dung nào dưới đây **không** phản ánh đúng đời sống tinh thần của người Việt cổ trong xã hội Văn Lang - Âu Lạc?

**A.** Hoạt động kinh tế chính là nông nghiệp lúa nước.

**B.** Tín ngưỡng phồn thực, thờ cúng ông bà tổ tiên.

**C.** Tục xăm mình, ăn trầu, nhuộm răng đen.

**D.** Âm nhạc phát triển cả về nhạc cụ lẫn loại hình biểu diễn.

**Câu 10.** Lễ hội truyền thống nào sau đây thuộc văn minh Chăm -pa?

**A**. Lễ hội Ka-tê. **B.** Lễ hội Óoc Om Bóc.

**C.** Lễ hội Cơm mới. **D.** Lễ hội Lồng tồng.

**BÀI 12. VĂN MINH ĐẠI VIỆT**

**Câu 1.** Văn minh Đại Việt là những sáng tạo vật chất và tinh thần của cộng đồng dân tộc sinh sống trên lãnh thổ Việt Nam thời kì nào sau đây?

**A.** Thời kì Bắc thuộc.

**B**. Thời kì phong kiến độc lập (từ thế kỉ X đến giữa thế kỉ XIX).

**C.** Từ đầu công nguyên đến giữa thế kỉ XIX.

**D.** Từ khi nhà nước đầu tiên xuất hiện đến giữa thế kỉ XIX.

**Câu 2.** Nội dung nào sau đây là **đúng** về văn minh Đại Việt?

**A.** Chỉ tiếp thu văn minh Trung Hoa.

**B.** Không tiếp thu văn minh phương Tây.

**C.** Tiếp thu văn minh Đông Nam Á và Trung Hoa.

**D**. Tiếp thu văn minh Trung Hoa, Ấn Độ, phương Tây.

**Câu 3.** “Tam giáo đồng nguyên” là sự kết hợp hài hoà giữa các tư tưởng, tôn giáo nào sau đây?

**A**. Nho giáo – Phật giáo – Đạo giáo.

**B.** Nho giáo – Phật giáo – Công giáo.

**C.** Phật giáo – Ấn Độ giáo - Công giáo.

**D.** Phật giáo – Bà La Môn giáo - Nho giáo.

**Câu 4.** Thể chế chính trị quân chủ trung ương tâp quyền ở Việt Nam đạt đến đỉnh cao thời nào sau đây?

**A.** Đinh – Tiền Lê. **B.** Lý. **C.** Trần. **D**. Lê sơ.

**Câu 5:** Dưới triều đại nhà Lê (thế kỉ XV), bộ luật thành văn nào sau đây được ban hành?

**A.** Hình luật. **B.** Hình thư. **C.** Quốc triều hình luật. **D.** Hoàng Việt luật lệ.

**Câu 6:** Các nhà nước phong kiến Việt Nam được xây dựng theo thể chế

**A.** Quân chủ lập hiến. **B.** Chiếm hữu nô lệ.

**C.** Dân chủ chủ nô. **D.** Quân chủ chuyên chế.

**Câu 7:** Hai loại hình văn học chính của Đại Việt dưới các triều đại phong kiến gồm

**A.** văn học nhà nước và văn học dân gian. **B.** văn học viết và văn học truyền miệng.

**C.** văn học nhà nước và văn học tự do. **D.** văn học dân gian và văn học viết.

**Câu 8:** Việc cho dựng bia đá ở Văn Miếu Quốc Tử giám thể hiện chính sách nào sau đây của các triều đại phong kiến Việt Nam?

**A.** Nhà nước coi trọng giáo dục, khoa cử.

**B.** Ghi danh những anh hùng có công với nước.

**C.** Ghi lại tiến trình phát triển của lịch sử dân tộc.

**D.** Đề cao vai trò của sản xuất nông nghiệp.

**Câu 9.** Để khuyến khích nghề nông phát triển, các Hoàng đế Việt Nam thường thực hiện nghi lễ nào sau đây?

**A.** Lễ cúng cơm mới. **B.** Lễ cầu mùa. **C**. Lễ Tịch điền. **D.** Lễ đâm trâu.

**Câu 10.** “Những kẻ ăn trộm trâu của công thì xử 100 trượng, 1 con phạt thành 2 con” (Trích chiếu của vua Lý Thánh Tông trong Đại Việt sử kí toàn thư, Tập I, NXB Khoa học xã hội, 1967, tr. 232)

Đoạn trích trên thể hiện chính sách nào của Vương triều Lý?

**A.** Nhà nước độc quyền trong chăn nuôi trâu bò.

**B**. Quan tâm bảo vệ sức kéo cho nông nghiệp.

**C.** Bảo vệ nguồn nguyên liệu cho nghề thủ công.

**D.** Bảo vệ trâu bò cho các gia đình nghèo.

**BÀI 13. ĐỜI SỐNG VẬT CHẤT TINH THẦN CỦA CỘNG ĐỒNG**

**CÁC DÂN TỘC VIỆT NAM**

**Câu 1.** Khái niệm “dân tộc Việt Nam” thuộc nghĩa khái niệm nào?

**A.** Dân tộc – tộc người. **B**. Dân tộc –quốc gia.

**C.** Dân tộc đa số. **D.** Dân tộc thiểu số.

 **Câu 2.** Những cộng đồng người có chung ngôn ngữ, văn hoá và ý thức tự giác dân tộc được gọi là

**A**. Dân tộc – tộc người. **B.** Dân tộc –quốc gia.

**C.** Dân tộc đa số. **D.** Dân tộc thiểu số.

**Câu 3.** Các dân tộc có số dân chiếm trên 50% tổng dân số cả nước được coi là

**A.** Dân tộc – tộc người. **B.** Dân tộc –quốc gia.

**C**. Dân tộc đa số. **D.** Dân tộc thiểu số.

**Câu 4**. Yếu tố nào sau đây **không** phải là đặc điểm trong hoạt động sản xuất chủ yếu của tộc người Kinh?

**A**. Trồng lúa trên ruộng bật thang. **B**. Phát triển nuôi trồng thủy - hải sản.

**C**. Thường xuyên đắp đê ngăn lũ lụt. **D**. Trồng lúa và cây lương thực khác.

**Câu 5**. Nội dung nào là đặc điểm trong hoạt động sản xuất nông nghiệp của tộc người thiểu số ở nước ta?

**A**. Lúa nước được trồng ở ruộng bật thang.

**B**. Phát triển nuôi trồng thủy - hải sản.

**C**. Phải thường xuyên đắp đê ngăn lũ lụt.

**D**. Phải thường xuyên thau chua rửa mặn.

**Câu 6**. Vì sao hoạt động kinh tế chính của người Kinh ngày xưa là sản xuất nông nghiệp trồng cây lúa nước?

**A**. Do cư trú chủ yếu ở vùng đồng bằng. **B**. Do cư trú ở các sườn núi và đồi cao.

**C**. Do cú trú chủ yếu ở các thung lũng. **D**. Do chỉ có cây lúa nước là cây lương thực.

**Câu 7**: Hoạt động kinh tế chính của người Kinh và một số dân tộc thiểu số là gì?

A. Nông nghiêp. B. Thủ công nghiệp.

C. Nông nghiệp trồng lúa nước. D. Công nghiệp và dịch vụ.

**Câu 8:** Nhà ở truyền thống của người Kinh là loại nào?

A. Nhà trệt xây bằng gạch hoặc đắp bằng đất. B.Nhà nửa sàn, nửa trệt.

C. Nhà sàn làm bằng gỗ, tre, nứa lá. D. Nhà nhiều tầng.

**B. PHẦN TỰ LUẬN**

**Câu 1: Nêu một số thành tựu tiêu biểu của văn minh Đông Nam Á. Nhận xét về giá trị trường tồn của thành tựu văn minh Đông Nam Á thời kì cổ - trung đại.**

**Câu 2: Viết đoạn văn ngắn giới thiệu về một thành tựu tiêu biểu của các nền văn minh cổ trên đất nước Việt Nam.**

**Câu 3: Lập bảng thống kê những thành tựu tiêu biểu của nền văn minh Đại**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Thành tựu tiêu biểu** | **Ý nghĩa/giá trị** |
| **?** |  |  |
| **?** |  |  |

**Câu 4: Khái quát những thành tựu của nền văn minh Đại Việt về tư tưởng tôn giáo, giáo dục, văn học, nghệ thuật và khoa học kĩ thuật. Theo em, chúng ta cần làm gì để bảo tồn và phát huy giá trị của những thành tựu văn minh Đại Việt trong thời đại ngày nay?**

**Câu 5: Trình bày hiểu biết của em về nghi lễ trong hình ảnh dưới đây. Hiện nay, nhà nước chủ trương tái hiện lại nghi lễ đó nhằm mục đích gì?**



**Câu 6: Hãy kể tên một số tín ngưỡng, tôn giáo, phong tục, tập quán và lễ hội đang được duy trì trong đời sống cộng đồng các dân tộc Việt Nam**